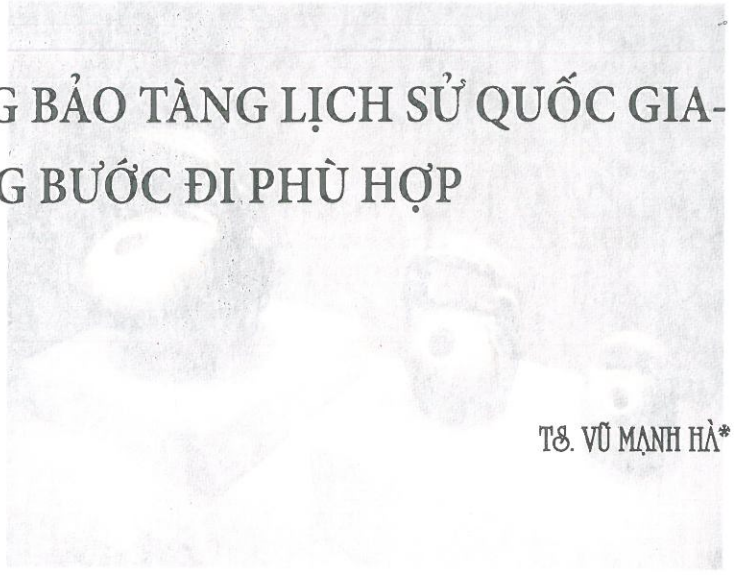


# ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BẢO TÀNG LỊCH SỬ QUỐC GIA- NHỮNG BƯỚC ĐI PHÙ HỢP



T.S. VŨ MẠNH HÀ\*

Vừa qua, trên các phương tiện thông tin đại chúng đã đăng tải thông tin về việc Bộ Xây dựng có Tờ trình gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin thẩm định Dự án Đầu tư xây dựng Bảo tàng Lịch sử quốc gia do Công ty Nikken Sekkei Nhật Bản lập với tổng mức đầu tư 11.277,05 tỷ VNĐ được cấp từ nguồn ngân sách Nhà nước (trong đó chưa bao gồm dự án thành phần do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch làm chủ đầu tư) đã thu hút sự quan tâm của đông đảo các tầng lớp nhân dân, tạo ra dư luận xã hội với nhiều ý kiến khác nhau đối với công trình văn hoá có tầm cỡ quan trọng và ảnh hưởng lớn như Bảo tàng Lịch sử quốc gia.

Luồng ý kiến phản đối cho rằng, đất nước ta còn nghèo, kinh tế khó khăn, có nhiều việc cần phải đầu tư quan trọng hơn việc xây bảo tàng như: xoá đói giảm nghèo, xây dựng bệnh viện, trường học, đường xá... hơn nữa, chúng ta vừa xây dựng xong một bảo tàng tương đối lớn ở Thủ đô nhưng chưa có nội dung trưng bày, lượng khách tham quan còn ít và bảo tàng này đang có dấu hiệu xuống cấp. Vì vậy, việc bỏ ra hơn 11 nghìn tỷ xây dựng Bảo tàng Lịch sử quốc gia là không cần thiết, lãng phí.

Có những ý kiến đồng ý cần phải xây dựng Bảo tàng Lịch sử quốc gia để trưng bày, giới thiệu, phát huy những giá trị di sản văn hoá - lịch sử dân tộc nhằm khơi dậy lòng tự tôn, tự hào dân tộc nhưng chưa phải là lúc này, bởi kinh tế đang khó khăn, nhiều công trình quốc

kế dân sinh quan trọng cần được ưu tiên đầu tư trước.

Và có những quan điểm cho rằng, xây dựng Bảo tàng Lịch sử quốc gia cũng quan trọng và cần thiết như những công trình quốc kế dân sinh khác của đất nước. Nhưng, quan trọng nhất khi xây dựng một bảo tàng có quy mô lớn, hiện đại là cần được thực hiện một cách bài bản, khoa học, đúng quy trình, như: chuẩn bị nội dung trưng bày, phối hợp đồng bộ giữa thiết kế trưng bày và thiết kế kiến trúc tạo ra sự thống nhất của một bảo tàng hiện đại, tránh những lãng phí không cần thiết... Xây dựng bảo tàng là công việc đặc thù cần có sự chuẩn bị công phu, tỉ mỉ, phải có tầm nhìn xa và đi trước một bước, không thể đợi khi nào có tiền mới xây, hơn nữa trong điều kiện hiện nay chúng ta có thể chia thành nhiều giai đoạn thực hiện nên khoan hãy bàn về chi phí đầu tư nhiều ít mà điều cần quan tâm là, việc đầu tư xây dựng Bảo tàng Lịch sử quốc gia trong những năm qua đã chuẩn bị như thế nào để có cái nhìn toàn diện, tổng thể và khách quan về dự án này.

Theo các số liệu thống kê, hiện nay ở Việt Nam có 126 bảo tàng, trong đó có 5 bảo tàng cấp quốc gia còn lại là bảo tàng tỉnh, thành phố, bảo tàng quân binh chủng và một vài bảo tàng chuyên ngành, bảo tàng tư nhân. So với các nước trong khu vực và trên thế giới như: Mỹ có hơn 17.500; Đức có 6.500; Trung Quốc có hơn 2.500; Nhật Bản có hơn 5.600; Hàn Quốc có hơn 337 bảo tàng... cho thấy hệ thống bảo tàng

\* Phó Giám đốc Bảo tàng Lịch sử quốc gia

Việt Nam còn lạc hậu khá xa, số lượng ít và thiếu nhiều loại hình, đặc biệt là chúng ta chưa có kiến trúc và trưng bày của Bảo tàng Lịch sử quốc gia để giới thiệu toàn diện và xuyên suốt quá trình phát triển của lịch sử, kinh tế, văn hoá-xã hội của đất nước từ thời Tiền sử đến nay, trong đó có những kỳ tích quan trọng, những mốc son chói lọi trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, bảo vệ và xây dựng đất nước ở thế kỷ XX dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong lịch sử ngành bảo tàng Việt Nam không phải bây giờ chúng ta mới quan tâm xây dựng bảo tàng mà một số bảo tàng đã được đầu tư xây dựng từ rất sớm. Sự ra đời của Bảo tàng Lịch sử Việt Nam năm 1958, trên cơ sở tiếp nhận Bảo tàng Louis Finot (1926 - 1932) của người Pháp và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam năm 1959 (Bảo tàng đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà) đúng vào lúc nhân dân ta vừa hoàn thành kế hoạch khôi phục và cải tạo đất nước sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp. Đây không chỉ thể hiện sự quan tâm to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của toàn Đảng, toàn dân mà còn khẳng định vị trí quan trọng của công trình văn hoá có ý nghĩa đặc biệt này.

Trong hơn 50 năm qua, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam (nay là Bảo tàng Lịch sử quốc gia) đã không ngừng phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao; đóng vai trò quan trọng vào việc sưu tầm, lưu giữ và phát huy vốn di sản văn hoá nhằm giáo dục truyền thống lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Từ chỗ chỉ có chưa đầy 4 vạn tài liệu, hiện vật những ngày đầu thành lập, đến nay Bảo tàng đã sở hữu gần 20 vạn tài liệu, hiện vật gồm nhiều chất liệu khác nhau, tạo nên những bộ sưu tập hiện vật đồ sộ, quý hiếm so với nhiều bảo tàng cùng loại hình ở trong nước và khu vực như: Sưu tập hiện vật thuộc các nền văn hoá Hoà Bình - Bắc Sơn, Sưu tập văn hoá Đông Sơn, Sưu tập đồ gốm men cổ Việt Nam, Sưu tập điêu khắc đá Champa, Sưu tập bảo vật Vương triều Nguyễn, Sưu tập nghệ thuật của nước ngoài... Bảo tàng hiện cũng đang lưu giữ trên 8 vạn tài liệu, hình ảnh, tài liệu văn bản về các phong trào cách mạng, về cuộc kháng chiến trường kỳ 30 năm giải phóng dân tộc, bảo vệ nền độc lập và

thống nhất Tổ quốc, về công cuộc xây dựng đất nước và sự nghiệp đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo... Trong đó có hàng ngàn hiện vật độc nhất vô nhị, hàng chục sưu tập hiện vật quý hiếm, nhiều bảo vật quốc gia gắn liền với cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đồng chí Lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước, các đồng chí lão thành cách mạng, các anh hùng và nhiều tập thể lao động xuất sắc, như: Sưu tập tài liệu, hiện vật về Cách mạng tháng Tám; Sưu tập Tranh cổ động; Sưu tập Truyền đơn cách mạng; Sưu tập Báo chí cách mạng; Sưu tập Cờ; Sưu tập Huân, Huy chương...

Tuy nhiên, việc giới thiệu lịch sử phát triển liên tục của một đất nước thành hai phần tách rời ở hai bảo tàng khác nhau tạo nên sự trùng lặp và không hợp lý về nội dung lịch sử. Bên cạnh đó, kiến trúc công trình Bảo tàng Lịch sử Việt Nam cũ và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam cũ hiện không phù hợp với trưng bày của loại hình bảo tàng lịch sử xã hội - một loại hình bảo tàng đòi hỏi có không gian kiến trúc lớn để trưng bày các hiện vật khối lớn và thể hiện những sự kiện lịch sử tiêu biểu. Từ nhiều năm nay, các nhà khoa học về lịch sử, văn hoá và nhân dân cả nước đều mong muốn có một công trình Bảo tàng Lịch sử quốc gia hiện đại xứng tầm với lịch sử ngàn năm của dân tộc. Năm 1994, Tổng Bí thư Đỗ Mười khi đến thăm Bảo tàng Cách mạng Việt Nam cũng mong muốn sáp nhập Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam để thành lập Bảo tàng Lịch sử quốc gia hiện đại, khoa học, đáp ứng yêu cầu của một bảo tàng đầu hệ.

Xuất phát từ thực tiễn trong nước và quốc tế, trên cơ sở nghiên cứu, đánh giá một cách nghiêm túc, toàn diện và có tầm nhìn chiến lược cho hệ thống bảo tàng Việt Nam trong tương lai, Thủ tướng đã phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống Bảo tàng Việt Nam đến năm 2020 và ngày 11 tháng 6 năm 2003, Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến chỉ đạo tại Văn bản số 764/CP-CN về việc giao Bộ Văn hoá - Thông tin (nay là Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch) lập Đề án xây dựng Bảo tàng Lịch sử quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ xem xét báo cáo Bộ Chính trị. Sau một thời gian triển khai, Ban Nghiên cứu xây dựng Đề án của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã khảo sát mô hình một số bảo tàng nước

ngoài; tổ chức các cuộc hội thảo tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh; gửi Dự thảo xin ý kiến Văn phòng Chính phủ, Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Hội đồng Di sản văn hoá quốc gia..., ý kiến của các Bộ, ngành đều thống nhất với Đề án thành lập và xây dựng Bảo tàng Lịch sử quốc gia. Ngày 19 tháng 12 năm 2006, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 281/2006/QĐ-TTg phê duyệt Đề án, đây là một Quyết định có ý nghĩa lịch sử, thể hiện quyết tâm của lãnh đạo Đảng và Nhà nước mong muốn xây dựng một công trình văn hoá có tầm quan trọng, có ý nghĩa to lớn, lâu dài về chính trị, tư tưởng, văn hoá - xã hội nhằm lưu giữ và phát huy giá trị di sản lịch sử - văn hoá Việt Nam, khẳng định vai trò quan trọng của bảo tàng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá vì lợi ích và sự phát triển dân tộc trong thế kỷ XXI trên cơ sở những quan điểm, mục tiêu, yêu cầu hết sức cụ thể và khoa học:

- Tạo lập một công trình văn hoá, kiến trúc hiện đại nhằm lưu giữ và phát huy giá trị di sản văn hoá Việt Nam; trưng bày giới thiệu lịch sử dân tộc, những thành tựu to lớn trong quá trình dựng nước và giữ nước; về văn hoá và tài năng sáng tạo của cộng đồng các dân tộc Việt Nam; giáo dục và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, góp phần vào việc đào tạo con người trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Hoàn thiện, nâng cao chất lượng, vai trò nòng cốt của Bảo tàng Lịch sử quốc gia; khắc phục những hạn chế hiện nay về cơ sở vật chất- kỹ thuật và việc giới thiệu lịch sử phát triển liên tục của đất nước trên cơ sở các sưu tập, tài liệu, hiện vật và đội ngũ cán bộ Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam làm nòng cốt, bổ sung thêm từ nhiều nguồn tư liệu khác của cả nước nhằm giới thiệu lịch sử dân tộc như một thể thống nhất, toàn diện, liên tục từ quá khứ tới hiện tại, gắn lịch sử Đảng, lịch sử Cách mạng trong dòng lịch sử chung của đất nước, khẳng định vị trí và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tiến trình lịch sử dân tộc thời cận - hiện đại.

- Đảm bảo tính khoa học, tính dân tộc và tính hiện đại, tính hàn lâm và tính phổ cập trong trưng bày giới thiệu về lịch sử đất nước và phản ánh đời sống của xã hội qua các thời kỳ lịch sử; Chú trọng việc thể hiện chủ quyền quốc gia, tính toàn diện, tính toàn quốc, tính đa dân tộc, những cộng đồng, tộc người, những sự kiện văn hoá nổi bật đánh dấu trình độ phát triển văn hoá - văn minh của dân tộc, những trung tâm văn hoá khác nhau đã từng tồn tại trên lãnh thổ Việt Nam hiện nay đã góp phần tạo nên lịch sử và văn hoá Việt Nam, thể hiện tính thống nhất trong đa dạng của văn hoá Việt Nam, sự gắn kết các cộng đồng dân tộc để xây dựng và phát triển đất nước.

Bảo tàng Lịch sử quốc gia phải là một công trình văn hoá xứng tầm với lịch sử dân tộc, một bảo tàng đầu hệ của hệ thống bảo tàng loại hình lịch sử xã hội, bảo tàng lớn nhất Việt Nam. Đáp ứng yêu cầu của một bảo tàng hiện đại về trưng bày, bảo quản tài liệu, hiện vật, học tập, nghiên cứu khoa học và phục vụ nghiên cứu khoa học, đào tạo thực hành, cung cấp thông tin và phổ biến tri thức về lịch sử, di sản văn hoá và bảo tàng học, phục vụ mọi đối tượng công chúng trong và ngoài nước, đặc biệt là thế hệ trẻ. Bảo tàng phải trở thành trung tâm thông tin, một "ngân hàng dữ liệu" về lịch sử, văn hoá và bảo tàng học có chất lượng cao; là trung tâm văn hoá với đội ngũ cán bộ có phẩm chất chính trị, trình độ quản lý và chuyên môn cao, tính chuyên nghiệp góp phần đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên ngành đáp ứng nhu cầu phát triển của sự nghiệp bảo tàng.

Bảo tàng tạo được sự hấp dẫn công chúng bằng ngôn ngữ riêng, độc đáo, mang đậm nét dân tộc nhưng hiện đại; đảm bảo tính hệ thống và mang tính giáo dục cao; sử dụng tối đa các hiện vật gốc, kết nối hợp lý nội dung theo tiến trình lịch sử với các chuyên đề và sưu tập; đồng thời tạo các không gian để công chúng trải nghiệm, khám phá và sáng tạo; sử dụng công nghệ và trang thiết bị kỹ thuật tiên tiến, đồng bộ, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường...

Để hiện thực hoá quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong việc chuẩn bị đầu tư và xây dựng công trình, tháng 12 năm 2006, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước xây dựng Bảo tàng Lịch sử

quốc gia do một Phó Thủ tướng làm Trưởng ban, hai Phó Trưởng ban gồm Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các thành viên là Lãnh đạo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Bảo tàng Lịch sử quốc gia.

Là một công trình văn hoá - kiến trúc đòi hỏi sự kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa nội dung trưng bày và hình thức kiến trúc, cảnh quan để tạo thành một tác phẩm nghệ thuật hoàn hảo, chuyển tải những thông điệp của Bảo tàng tới khách tham quan trong nước và quốc tế, do đó, Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Xây dựng làm chủ đầu tư và chịu trách nhiệm toàn bộ về việc xây dựng công trình Bảo tàng Lịch sử quốc gia, đồng thời giao cho Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm về yêu cầu, nội dung chuyên môn của dự án, nội dung trưng bày và hình thức trưng bày Bảo tàng Lịch sử quốc gia; tổ chức lập dự án và sưu tầm bổ sung tài liệu, hiện vật mới và lập dự án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ để nhận bàn giao và quản lý, sử dụng công trình khi hoàn thành; tiến hành các thủ tục về mặt tổ chức sáp nhập Bảo tàng lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, thành lập Bảo tàng Lịch sử quốc gia...

Xác định đúng tầm quan trọng và ý nghĩa to lớn của công trình văn hoá đặc biệt này, Bộ Xây dựng đã khẩn trương phối hợp với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng tổ chức cuộc thi tuyển để lựa chọn phương án kiến trúc cho Bảo tàng Lịch sử quốc gia từ tháng 5 đến tháng 9 năm 2007. Ngay khi thông tin được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, đã có 30 đơn vị, tổ chức trong và ngoài nước đăng ký tham gia cuộc thi. Trên cơ sở kết quả chấm giải của Hội đồng tuyển chọn gồm 11 thành viên do Thứ trưởng Bộ Xây dựng làm Chủ tịch Hội đồng, trong đó có 5 chuyên gia nước ngoài và 6 chuyên gia trong nước thuộc các lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc, lịch sử, di sản văn hoá... Hội đồng đã chọn ra được 2 phương án đạt giải A là:

- Phương án 794517AD của Liên danh Công ty Tư vấn Đại học Xây dựng và Công ty KSF

Engel Und Zimmermann Architekten (Đức) và Công ty TNHH Tư vấn Kiến trúc và Thiết kế - Phương án 183173DB của Công ty Nikken Sekkei. Ltd (Nhật Bản).

Tổng hợp ý kiến đóng góp của nhân dân, các chuyên gia, các nhà khoa học tại các cuộc hội thảo, ý kiến trên các phương tiện thông tin đại chúng và kết quả của Hội đồng thi tuyển, Bộ Xây dựng, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã trình và được Thủ tướng Chính phủ quyết định lựa chọn phương án kiến trúc của Công ty Nikken Sekkei. Ltd làm phương án xây dựng Bảo tàng, đồng thời chỉ định Công ty này là nhà thầu lập dự án, thiết kế kiến trúc công trình Bảo tàng Lịch sử quốc gia.

Ý tưởng thiết kế kiến trúc được dựa trên truyền thuyết “con Rồng cháu Tiên” “bọc trứng của mẹ Âu Cơ và cha Lạc Long Quân”, thể hiện hình tượng bọc trứng được ôm ấp, bảo vệ, đồng thời tượng trưng cho hình ảnh “đồng bào” của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Những tấm lá sách bê tông dự ứng lực được xếp chồng lên nhau thể hiện bề dày lịch sử ngàn năm văn hiến của dân tộc Việt Nam, qua bao nhiêu biến thiên và thăng trầm. Rồi từ mảnh đất lành hướng mở về phương Đông này, người Việt Nam tiếp tục xây đắp thêm những bước lịch sử phát triển mới. Bên cạnh đó, thiết kế Bảo tàng được vận dụng triết lý âm, dương, dựa trên thế đất và phong thủy của Hà Nội, lấy hướng Tây làm dương, hướng Đông làm âm. Lấy núi làm dương bao bọc ở phía Tây và Bắc, đặt hồ nước làm âm ở phía Đông tạo thế cân bằng Âm - Dương cho công trình.

Theo nhiệm vụ thiết kế và nội dung trưng bày trong Đề án và Đề cương tổng quát đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, công trình Bảo tàng Lịch sử quốc gia gồm 3 phần: Toà nhà chính (giữ vai trò chủ đạo trong khu đất Công viên Hữu Nghị); Khu tưởng niệm danh nhân; Không gian ngoài trời.

**1- Toà nhà chính:** diện tích xây dựng khoảng 23.000m<sup>2</sup> gồm:

- *Khu vực Đại sảnh:* khoảng 6.600m<sup>2</sup> trong đó diện tích Đại sảnh là 1.500m<sup>2</sup>. Đây là không gian chủ đạo cho toà nhà chính, là đầu mối quan hệ công năng chung của toà nhà. Bên cạnh đó còn có các không gian chức năng gắn với khu vực đại sảnh như: khu vực cung cấp thông tin, hướng dẫn khách tham quan, phòng chờ, bán vé, gửi đồ, cửa hàng lưu niệm, phòng

hỗ trợ ý tế, dịch vụ, khu hội trường lớn (khoảng 500 chỗ ngồi), hội trường nhỏ và các phòng khách đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Ý tưởng nội dung: Đại sảnh Bảo tàng Lịch sử quốc gia, thông qua các tác phẩm nghệ thuật và phương tiện kỹ thuật, để thể hiện cô đọng làm nổi bật 4 tư tưởng lớn: Nhân dân làm nên lịch sử; Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước; Đại đoàn kết dân tộc; Văn hoá Việt Nam thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

- *Khu vực trưng bày*: diện tích khoảng 28.700m<sup>2</sup> là không gian trưng bày hiện vật theo tiến trình lịch sử, không gian trưng bày chuyên đề, sưu tập.

Trưng bày theo tiến trình lịch sử gồm các thời kỳ lớn:

Phần mở đầu: - Lịch sử đời sống trái đất và Việt Nam đất nước, con người: giới thiệu một cách khái quát những đặc trưng và tiềm năng của thiên nhiên Việt Nam trong mối quan hệ tương tác môi trường - con người - văn hoá; vị trí chiến lược địa - chính trị, địa văn hoá... của Việt Nam.

Thời kỳ Tiền sử: - Trưng bày giới thiệu sự xuất hiện từ rất sớm của con người trên đất Việt Nam; sự ra đời của nông nghiệp sơ khai tiến tới nghề trồng lúa; sự phát triển của nghề làm đồ gốm, nghề thủ công và sự phân công lao động sơ khai.

- Giới thiệu tính phong phú, đa dạng của các văn hoá khảo cổ, các di tích, di vật, cổ v từ mọi miền đất nước thể hiện sự phát triển liên tục của lịch sử Việt Nam thời kỳ này, đặc biệt là sự phát triển đa dạng của các văn hoá giai đoạn hậu kỳ Đá mới và sơ kỳ Kim khí với những đặc trưng chung và sắc thái riêng, là cơ sở nền tảng để Việt Nam bước vào thời kỳ văn minh nhà nước sớm.

- Trưng bày giới thiệu về mối quan hệ từ rất sớm của các nền văn hoá ở nước ta với các văn hoá trong khu vực và những vùng xa hơn.

Thời kỳ dựng nước đầu tiên và Thời kỳ từ cuối thế kỷ II trước Công nguyên đến thế kỷ X sau Công nguyên:

- Giới thiệu sức sống của văn hóa Đông Sơn và cuộc đấu tranh chống đồng hoá về văn hoá lâu dài, liên tục, kiên cường, toàn diện và tinh thần; những chuyển biến về kinh tế, văn

hoá - xã hội; sự tiếp biến, phát triển văn hoá dân tộc; cuộc khởi nghĩa của nhân dân ta chống lại ách thống trị của các triều đại phong kiến phương Bắc, khẳng định chủ quyền quốc gia.

- Giới thiệu văn hóa Champa và vương quốc Champa; văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam.

- Sự phát triển nối tiếp, tính bản địa, mối giao lưu của 3 trung tâm văn hóa Bắc, Trung, Nam với nhau và với khu vực xung quanh.

Thời kỳ từ giữa thế kỷ XIX đến ngày nay:

- Cần làm nổi bật đây là giai đoạn lịch sử với những thử thách cam go nhất đối với dân tộc Việt Nam trước âm mưu xâm lược và chiến tranh tàn bạo của những nước đế quốc có tiềm lực hùng mạnh nhất. Cũng là thời kỳ chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân ta được thể hiện đầy đủ nhất trong cuộc đấu tranh toàn dân, toàn diện chống kẻ thù xâm lược, kết thúc chủ nghĩa thực dân cũ và thực dân mới bằng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ và chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

- Khẳng định tầm quan trọng và ý nghĩa lịch sử đặc biệt của Cách mạng tháng Tám năm 1945, sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa và việc hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước.

- Khẳng định những đóng góp của phong trào yêu nước và cách mạng của các tầng lớp nhân dân trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam, khối đại đoàn kết toàn dân trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng đất nước; vị trí và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Cách mạng Việt Nam; những cống hiến vô cùng to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Đảng, với dân tộc và đất nước ta.

- Làm rõ những biến đổi của xã hội Việt Nam, những chuyển biến về cơ cấu kinh tế - xã hội, sự phân hóa giai cấp, đặc biệt là sự ra đời và phát triển của giai cấp công nhân và phong trào công nhân Việt Nam; văn hóa Đông - Tây: sự xung đột và tiếp biến, sự hình thành những thể loại, lĩnh vực mới về văn hóa nghệ thuật.

- Khẳng định những đóng góp trên mặt trận ngoại giao với chính sách ngoại giao khôn khéo, thêm bạn bớt thù, huy động nhân dân thế giới tham gia vào cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của Việt Nam.

- Khẳng định những thành tựu to lớn của

nhân dân ta trên con đường đổi mới đất nước, thực hiện mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

- *Khu vực trưng bày chuyên đề, sưu tập bổ trợ:*

- Làm nổi bật các sưu tập và chuyên đề phong phú, đa dạng trên các lĩnh vực đời sống xã hội, những nét đặc sắc về văn hóa của các dân tộc, của các vùng miền; đa dạng hóa các hình thức hợp tác trưng bày (với các bảo tàng trung ương và địa phương, các sưu tập tư nhân, bảo tàng nước ngoài); kết nối một cách khoa học và hợp lý các tuyến trưng bày để làm phong phú và sâu sắc thêm những vấn đề về lịch sử - văn hóa nhằm bổ trợ cho hệ thống trưng bày theo tiến trình lịch sử.

- *Kho bảo quản:* khoảng 16.870m<sup>2</sup>. Được thiết kế thông minh trong lõi của tòa nhà nhằm đảm bảo điều kiện tốt nhất trong việc bảo quản tài liệu, hiện vật kể cả những tình huống xấu nhất xảy ra như thiên tai, động đất, chiến tranh... Các kho gồm: kho bảo quản tài liệu hữu cơ, vô cơ, kho tài liệu, hiện vật đặc biệt, kho bảo quản tạm thời, kho trao đổi, tham khảo, kho hiện vật mới sưu tầm, kho trưng bày, kho trao đổi trưng bày đặc biệt, khu vực kiểm kê tra cứu...

Ngoài ra còn có phòng chụp ảnh; Trung tâm bảo quản, tu sửa phục chế các hiện vật; không gian phục vụ giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học; khu vực hành chính nghiệp vụ...

- *Không gian khám phá sáng tạo và trưng bày dành cho tuổi trẻ:* diện tích 3.220m<sup>2</sup>

Đây là một không gian lớn, thích ứng với yêu cầu hoạt động đa dạng, sôi động, phù hợp với các chủ đề khác nhau, nhằm giáo dục và phát huy khả năng sáng tạo cho tuổi trẻ thông qua những trải nghiệm..

Là không gian kết hợp trưng bày hiện vật bảo tàng với ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến; sử dụng nhiều phương tiện, công cụ tương tác (hiện đại, truyền thống) giúp tuổi trẻ có những trải nghiệm khác nhau: từ quan sát đến cảm nhận bằng nhiều giác quan khác như xúc giác, khứu giác, thính giác... Không gian này không chỉ đem đến sự trải nghiệm về những thông điệp của bảo tàng mà còn giúp thế hệ trẻ khám phá sự phát triển của các ngành khoa học, công nghệ.

**2- Không gian tưởng niệm danh nhân và những người có công với đất nước:** diện tích

khoảng 1.500m<sup>2</sup>

- Đây là không gian tưởng niệm các danh nhân và những người có công với đất nước trong lịch sử thông qua biểu tượng tôn vinh chung, mang ý nghĩa giáo dục cao, tinh nhân dân sâu sắc, tính nghệ thuật, có bản sắc riêng phù hợp với tâm lý, tình cảm, tín ngưỡng của người dân Việt Nam.

- Kết hợp hình thức tôn vinh, tưởng niệm mang tính truyền thống của dân tộc với việc ứng dụng công nghệ hiện đại.

**3- Không gian ngoài trời:** diện tích khoảng 40.000m<sup>2</sup>

Là khu trưng bày ngoài trời, quảng trường, vườn tượng, phục dựng lại các công trình kiến trúc tiêu biểu và một số hình ảnh đặc trưng về sinh hoạt, văn hóa cộng đồng dân tộc, vùng miền... Là trung tâm sinh hoạt văn hóa của cộng đồng, tổ chức các lễ hội. Trong đó dự kiến có các khu công năng, như: Khu trưng bày hiện vật khối lớn; Khu tái tạo không gian lịch sử; Không gian văn hóa - kiến trúc đặc sắc; Không gian hoạt động văn hóa trình diễn.

Các công trình kỹ thuật: gồm các công trình phụ trợ bên ngoài, như: cây xanh, sân vườn, đường giao thông nội bộ... với diện tích trên 30.000m<sup>2</sup>.

Để đảm bảo tiến độ và sự phối hợp chặt chẽ giữa công tác thiết kế kiến trúc và nội dung trưng bày của Bảo tàng, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 688/QĐ-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2010, phê duyệt Đề cương tổng quát nội dung và hình thức trưng bày. Theo đó, Đề cương xác định một cách tổng thể những nội dung chủ yếu sẽ được trưng bày, các giải pháp kỹ thuật, mỹ thuật, cũng như những hạng mục công việc cần phải thực hiện để xây dựng và đưa bảo tàng vào hoạt động như: công tác nghiên cứu sưu tầm; tư liệu hóa, số hóa tài liệu, hiện vật; bảo quản, tu sửa, phục chế; trưng bày, giáo dục - công chúng; thông tin - marketing; xây dựng và đào tạo nguồn nhân lực, hệ thống trang thiết bị kỹ thuật... Đề cương tổng quát là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hệ thống quan trọng này; là cơ sở cho việc tiếp tục triển khai, cụ thể hóa các tiểu dự án, các hạng mục công việc thuộc về nội dung và hình thức trưng bày Bảo tàng Lịch sử quốc gia.

Cùng với đó, ngay từ giai đoạn thiết kế kiến trúc và nội dung trưng bày, Thủ tướng Chính

phủ đã chỉ đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch khẩn trương lựa chọn nhà thầu tư vấn nước ngoài thực hiện thiết kế trưng bày, thiết kế hệ thống kỹ thuật, mỹ thuật để phối hợp với nhà thầu thiết kế kiến trúc nhằm đảm bảo tính đồng bộ của dự án. Trên cơ sở nghiên cứu, đánh giá, lựa chọn nghiêm túc hồ sơ của 4 nhà thầu tư vấn thuộc các quốc gia Vương quốc Anh, Cộng hòa Pháp, Mỹ, Nhật Bản, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã lựa chọn được một nhà thầu có đủ năng lực và điều kiện thực hiện gói thầu và đã có Tờ trình số 1980/TTr-BVHTTDL ngày 18 tháng 6 năm 2012 gửi Thủ tướng Chính phủ xin phê duyệt, kết quả chỉ định thầu gói thầu Tư vấn thiết kế trưng bày, thiết kế hệ thống kỹ thuật, mỹ thuật Bảo tàng Lịch sử quốc gia để kịp thời phối hợp với nhà thầu thiết kế kiến trúc Nikken Sekkei. Ltd Nhật Bản nhằm đảm bảo tính đồng bộ, tránh lãng phí và quyết định sự thành công của công trình.

Như những phân tích ở trên, chúng ta thấy việc đầu tư xây dựng công trình Bảo tàng Lịch sử quốc gia là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước đã được đặt ra cách đây hơn chục năm và đang được từng bước triển khai theo lộ trình. Trên cơ sở những nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Xây dựng cùng các Bộ, ban, ngành liên quan đã tổ chức thực hiện được nhiều việc trong những năm qua cho thấy, việc đầu tư xây dựng Bảo tàng Lịch sử quốc gia là một chủ trương đúng, có tính nhất quán, đồng thời đây cũng là việc hiện thực hóa quan điểm về văn hóa cũng như đầu tư cho văn hóa của Đảng, Nhà nước ta, đó là coi văn hóa vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển kinh tế, xã hội trong điều kiện đất nước phát triển và hội nhập quốc tế như hiện nay.

Nhìn chung, cho đến thời điểm hiện tại, Dự án Đầu tư xây dựng công trình Bảo tàng Lịch sử quốc gia đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư và được thực hiện một cách nghiêm túc, đúng quy trình đảm bảo sự kết hợp giữa công tác thiết kế kiến trúc và nội dung, kỹ thuật, mỹ thuật trong trưng bày một cách khoa học, hài hòa, tạo ra sự đồng bộ, thống nhất tránh được những quy trình ngược như một số công trình bảo tàng trước đây là xây dựng ngôi nhà trước, trưng bày sau.

Điều quan trọng hơn cả là, chúng ta đang dần có những nhận thức một cách sâu sắc và tích cực về tính hiệu quả của việc đầu tư xây dựng công trình văn hóa, không giống như các công trình dân dụng, dân sinh để có thể thấy ngay lợi ích kinh tế của nó mang lại. Nhưng khi đầu tư đúng cho văn hóa thì lợi ích và những giá trị trong đó bao gồm cả giá trị kinh tế mà văn hóa đem lại hết sức to lớn và bền vững. Lịch sử đã chứng minh nhiều công trình văn hóa ra đời trong điều kiện kinh tế hết sức khó khăn nhưng sau bao nhiêu năm vẫn phát huy giá trị và được xã hội ghi nhận, đánh giá tích cực. Đó là những công trình đã để lại những dấu ấn văn hóa, kinh tế, du lịch, chính trị, ngoại giao hết sức quan trọng mà chúng ta đang thấy như Bảo tàng Lịch sử Việt Nam cũ, Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam (chủ trương xây dựng năm 1985, tiến hành xây dựng 1990 - 1997), Bảo tàng Hồ Chí Minh (1979 - 1990) cũng được xây dựng trong những thời kỳ kinh tế đất nước hết sức khó khăn để đến bây giờ chúng ta có những công trình văn hóa góp phần phục vụ và thỏa mãn nhu cầu tham quan học tập, giải trí của nhân dân trong nước, góp phần quảng bá những giá trị di sản lịch sử - văn hóa của Việt Nam ra thế giới.

Bảo tàng Lịch sử quốc gia là một công trình có ý nghĩa đặc biệt, mang một thông điệp hết sức nhân văn, đó là nhân dân Việt Nam muốn gửi tới bạn bè quốc tế một thông điệp hòa bình và hữu nghị ngay khi đặt chân tới cửa ngõ phía Tây của Thủ đô Hà Nội. Hơn nữa, đây là công trình được thiết kế bởi các kiến trúc sư và các nhà thiết kế bảo tàng nổi tiếng thế giới, vì vậy, trong tương lai gần, chúng ta sẽ có một công trình hiện đại, tiếp cận trình độ quốc tế, nhằm giữ gìn và phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc, góp phần đem lại những giá trị văn hóa, chính trị, tư tưởng, ngoại giao, an ninh quốc phòng hết sức quan trọng, đồng thời còn là điểm nhấn có tầm chiến lược phát triển lâu dài của Thủ đô Hà Nội nói riêng và Việt Nam nói chung./

#### Tài liệu tham khảo:

1- Tờ trình số 61/TTr-BXD, ngày 22 tháng 8 năm 2012 của Bộ Xây dựng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin thẩm định Dự án Đầu tư xây dựng Bảo tàng Lịch sử quốc gia.